

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG
TỈNH QUẢNG NGÃI
CHI CỤC CHĂN NUÔI VÀ THÚ Y

Số: /CCCNTY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2025

V/v tham mưu trình Ban Thường vụ
Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Kết luận số
203-KL/TW ngày 04/11/2025
của Bộ Chính trị

Kính gửi: Phòng Kế hoạch, Tài chính Sở Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi tại Công văn số 4906/UBND-KTTH ngày 21/11/2025 về việc tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị; Chi cục Chăn nuôi và Thú y báo cáo như sau:

Nhằm bảo đảm thực hiện “các giải pháp chiến lược thúc đẩy tăng trưởng kinh tế “2 con số” trong kỷ nguyên mới – Kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam”, theo chức năng nhiệm vụ được giao, Chi cục Chăn nuôi và Thú y đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp liên quan lĩnh vực chăn nuôi và thú y phù hợp với thực tiễn của tỉnh nhà nhằm góp phần thực hiện tăng trưởng kinh tế ở mức 2 con số trong giai đoạn tới, cụ thể như sau:

Tỉnh Quảng Ngãi với mục tiêu thúc đẩy tăng trưởng, từng bước xây dựng ngành chăn nuôi với giá trị gia tăng, phát triển bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội và nâng cao đời sống cho Nhân dân, cụ thể:

- *Đối với chăn nuôi*: Phát triển đàn bò theo hướng lấy sữa và lấy thịt, đưa tỷ lệ bò lai từ 67% hiện tại lên 72% trên địa bàn toàn tỉnh thông qua hình thức phối giống thụ tinh nhân tạo; Đảm bảo cung ứng thị trường trong tỉnh được 60% con lợn giống chất lượng cho chăn nuôi thương phẩm; Đảm bảo 50% chăn nuôi nông hộ và 80% chăn nuôi trang trại nhỏ và vừa trong chăn nuôi lợn có hàm Bioga để xử lý chất thải.

- *Đối với công tác phòng chống dịch bệnh*: Cảnh báo sớm, phát hiện và triển khai đồng bộ, kịp thời các biện pháp phòng, chống không để dịch bệnh trên động vật lây lan ra diện rộng.

Để đạt được những mục tiêu đặt ra, trong giai đoạn tới, cần tăng cường triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Các nhiệm vụ:

a) *Đối với nhóm sản phẩm chủ lực*:

- Sản phẩm chủ lực Trung ương: xác định thịt lợn, thịt và trứng gia cầm là sản phẩm chủ lực của Trung ương.

- Sản phẩm chủ lực cấp tỉnh: Xác định trâu, bò và lợn là sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Nhóm sản phẩm đặc sản địa phương: Lợn Kiềng sắt và gà Hre;

- Xác định cơ cấu lại nông nghiệp là nhiệm vụ quan trọng trong phát triển nông nghiệp của tỉnh, do đó cần tiếp tục phối hợp với các xã, phường, đặc khu rà soát, quy hoạch vùng chăn nuôi, xác định được vật nuôi chủ lực hiện nay là trâu, bò, lợn; phát triển chăn nuôi, bố trí khu chăn nuôi phù hợp với điều kiện địa lý, khí hậu, thổ nhưỡng và quy hoạch đất đai của từng địa phương.

- Phát triển chăn nuôi đại gia súc (bò, dê) lấy thịt, lấy sữa tại vùng có điều kiện phù hợp.

- Triển khai xây dựng mô hình liên kết chăn nuôi theo chuỗi phù hợp với lợi thế và điều kiện thị trường ở địa phương.

- Triển khai tốt các chính sách hỗ trợ sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp.

b) Cơ cấu lại theo lĩnh vực sản phẩm:

Dần chuyển đổi cơ cấu đàn vật nuôi, hướng tới giảm chăn nuôi nông hộ và phát triển chăn nuôi tập trung, trang trại đảm bảo an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh. Đến năm 2030, sản lượng thịt hơi các loại đạt từ 140.000 tấn. Phát triển chăn nuôi theo hướng công nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, chăn nuôi tuần hoàn ở cả quy mô trang trại và hộ chăn nuôi, bảo đảm an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh, thân thiện với môi trường.

2. Các giải pháp phải đẩy mạnh thực hiện trong giai đoạn tới

2.1. Các giải pháp ngắn hạn

(1) Chỉ đạo các địa phương/doanh nghiệp/người chăn nuôi tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh trên đàn vật nuôi, triển khai quyết liệt tiêm phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm theo hướng dẫn của cơ quan chuyên ngành, đặc biệt là Dịch tả lợn châu Phi 13 (DTLCP) và Lở mồm long móng (LMLM), viêm da nổi cục trâu, bò, Cúm gia cầm ... để chủ động bảo vệ đàn vật nuôi.

(2) Chỉ đạo quyết liệt các cơ sở chăn nuôi áp dụng triệt để các biện pháp chăn nuôi An toàn sinh học, An toàn dịch bệnh, quy trình về vệ sinh sát trùng chuồng trại để kiểm soát tốt dịch bệnh không để dịch bệnh lây lan gây giảm đàn.

(3) Tiếp tục phối hợp với các lực lượng liên ngành kiểm soát chặt đường mòn lối mở dọc các tuyến biên giới, hạn chế buôn lậu gia súc, gia cầm và sản phẩm gia súc, gia cầm, tiềm ẩn nguy cơ dịch bệnh có thể xâm nhiễm vào tỉnh qua đường biên giới.

(4) Tăng cường phối hợp với Hội/Hiệp hội và các địa phương thúc đẩy hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị (người chăn nuôi – cơ sở giết mổ/chế biến – cơ sở phân phối), đảm bảo kết nối và chia sẻ thông tin về thị trường, minh bạch hơn về giá cả, đảm bảo lợi ích hài hòa giữa các bên tham gia.

2.2. Giải pháp lâu dài:

Đây là những giải pháp “dài hơi” mà ngành chăn nuôi đang tổ chức triển khai trong vài năm gần đây theo hướng phát triển chăn nuôi bền vững, bước đầu cho kết quả tích cực:

(1) Tập trung nguồn lực đầu tư những vùng trọng điểm có lợi thế phát triển chăn nuôi tập trung gắn với cải tạo đất sản xuất nông nghiệp, phát triển công nghiệp giống, thức ăn, công nghệ môi trường và sản xuất thiết bị chuồng trại để chủ động sản xuất.

(2) Đầu tư KHCN, áp dụng khoa học, kỹ thuật để tăng năng suất, chất lượng, nâng cao giá trị, giảm giá thành để nâng cao khả năng cạnh tranh. Đặc biệt phát triển thương hiệu quốc gia các giống vật nuôi bản địa có chất lượng và giá trị khác biệt. Triển khai chuyển đổi số, chỉ đạo địa phương giám sát, theo dõi thực hiện kê khai chăn nuôi chính xác làm cơ sở cho công tác dự tính, dự báo thị trường và sản phẩm chăn nuôi.

(3) Triển khai các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh cấp vùng, cấp cơ sở và chuỗi cơ sở chăn nuôi: Kiểm soát chăn nuôi an toàn sinh học, kiểm soát dịch bệnh để ổn định tổng đàn, ổn định nguồn cung và duy trì mức lợi nhuận hợp lý cho nông dân, tránh biến động giá như thời gian gần đây. Khuyến khích các trang trại, doanh nghiệp tăng đàn, tái lợn, trâu, bò để bù đắp cho khu vực chăn nuôi nông hộ.

(4) Tăng cường xây dựng chuỗi liên kết chuỗi: Hiện nay, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi nói chung đang hạn chế số lượng, yếu về chất lượng liên kết, những chính sách về liên kết chuỗi giá trị chưa hiệu quả. Bởi vậy, cần xem xét cải tiến chính sách, thể chế về liên kết chuỗi giá trị, tuyên truyền sâu rộng và nhân rộng mô hình chuỗi liên kết sản xuất chăn nuôi – giết mổ/chế biến/chế biến sâu – phân phối để ngành chăn nuôi phát triển theo bền vững.

Trên đây là nội dung đề xuất một số nhiệm vụ, giải pháp thực hiện trong lĩnh vực chăn nuôi và thú y của Chi cục Chăn nuôi và Thú y nhằm phục vụ công tác tham mưu trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kết luận số 203-KL/TW ngày 04/11/2025 của Bộ Chính trị; Kính báo cáo Phòng Kế hoạch, Tài chính Sở xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Lãnh đạo Chi cục;
- Các phòng, trạm thuộc Chi cục;
- Lưu: VT, HC-TH (ntttam).

**KT. CHI CỤC TRƯỞNG
PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG**

Phạm Mạnh Cường